

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thế Sự

Ông Nguyễn Khắc Quyết

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Quỳnh Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28-11-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 09-11-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 16-11-2018, đối với bị cáo:

Trịnh Viết Q, sinh ngày 20-4-1992 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Viết H và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64/QĐ-XPVPHC ngày 01-3-2018 của Công an huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 234/QĐ-XPVPHC ngày 15-02-2017 của UBND huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ (đã được xóa); bị bắt tạm giữ từ ngày 28-6-2018 đến ngày 03-7-2018 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lưu Đình D, vắng mặt;
2. Anh Đinh Xuân T, vắng mặt;
3. Anh Nguyễn Văn Th, vắng mặt;

4. Bà Trần Thị M, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 28-6-2018, Công an quận Đồ Sơn bắt quả tang Lưu Đình D có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Phúc Thái Lợi thuộc khu 1, phường Vạn Sơn, Đồ Sơn. Vật chứng thu giữ: 01 túi nhỏ nylon, kích thước (5,5 x 6 x 2,5) cm bên trong có tinh thể rắn màu trắng (mẫu số 1). Dương khai nhận đó là ma túy đá vừa mua được của Trịnh Viết Q tại nhà nghỉ Phúc Thái Lợi.

Từ lời khai của D, Cơ quan Điều tra-Công an quận Đồ Sơn đã truy tìm, phát hiện và bắt giữ Q đang ngồi trên xe ô tô TOYOTA VIOS, biển kiểm soát 19A-157.35 ở bãi đỗ xe nhà nghỉ Phúc Thái Lợi và làm rõ, Q là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2012 đến nay, loại ma túy thường sử dụng là heroine, đến đầu năm 2018 chuyển sang sử dụng ma túy đá. Khoảng 6 giờ ngày 28-6-2018, Q thuê xe ô tô của anh Nguyễn Văn Th đi chơi, khi đi Q mang theo một gói ma túy đá để dùng cho bản thân khi có nhu cầu. Khi đi đến nhà nghỉ Phúc Thái Lợi thì Q vào thuê phòng 202 để nghỉ. Do thiếu tiền thanh toán nhà nghỉ, Q nảy sinh ý định bán bớt một ít ma túy đá lấy tiền, khi Q đi ra phòng khách thì gặp D đang ngồi ở ghế uống nước, Q hỏi Dương “Có dùng đá không tôi để lại cho” thì D hỏi “Một gờ bao nhiêu tiền”. Q trả lời “Tao mua sáu trăm thì tao lấy mảy tám trăm” thì D đồng ý mua và bảo Q chờ người mang tiền đến. Khoảng 15 phút sau, D nhìn thấy Đinh Xuân T điều khiển xe máy đến cửa sau nhà nghỉ Phúc Thái Lợi nên Dương bảo Q bán cho 500.000 đồng. Q liền ra phía xe ô tô lấy một túi nhỏ nylon ma túy đá ở ghế tựa phía sau ghế lái rồi cho vào mũ lưỡi trai đội lên đầu rồi cùng D, T đi lên tầng 2 vào phòng 202. Tại đây, T đứng ngoài cửa, Q và D vào trong phòng. Q lấy túi nylon từ trong mũ lưỡi trai đang đội trên đầu đổ một ít ma túy đá sang túi nylon ở vỏ bao thuốc lá Vinataba rồi đưa cho D. D cất gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc và đưa cho Q một tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng. Nhận tiền xong, Q lên xe ô tô bảo lái xe chở về Hải Dương, số ma túy còn lại Q để ở phía dưới đùi bên trái, mang về với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác. Xe ô tô chuẩn bị đi thì Công an quận Đồ Sơn đến kiểm tra. Khi Q xuống xe, túi ma túy đá túi nylon thước (05 x 06) cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (mẫu số 2) rơi xuống đất ngay cạnh xe ô tô đang đỗ, Công an quận Đồ Sơn đã thu giữ gói ma túy để làm căn cứ giải quyết.

Vật chứng của vụ án: 01 bì thư niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, 01 phong bì niêm phong số tiền 500.000 đồng thu giữ của Q.

Bản kết luận giám định số 377/KLGĐ(Đ6) ngày 30-6-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu tinh thể (mẫu số 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0228 gam, là loại Methamphetamine;

mẫu tinh thể (mẫu số 2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,6357 gam, là loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 08-11-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố bị cáo Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố. Bị cáo thừa nhận khối lượng và loại ma túy đúng như Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hải Phòng, vật chứng của vụ án bị Cơ quan Điều tra thu giữ đúng như cáo trạng đã nêu; việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không oan sai, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị M khai phù hợp với lời khai của bị cáo; anh Lưu Đình D, anh Đinh Xuân T và anh Nguyễn Văn Th vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 500.000 đồng là tiền thu giữ của bị cáo Q.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra và Điều tra viên Công an quận Đồ Sơn; Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo và những người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Lời khai của bị cáo Trịnh Viết Q tại phiên tòa phù hợp các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, biên bản hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 28-6-2018, tại nhà nghỉ Phúc Thái Lợi thuộc tổ 1, phường Vạn Sơn, Q đã có hành vi bán trái phép chất ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,0228 gam cho Lưu Đình D với giá 5.000.000 đồng; ngoài ra, Cơ quan Điều tra-Công an quận Đồ Sơn đã bắt giữ Q đang ngồi trên xe ô tô TOYOTA VIOS, biển kiểm soát 19A-157.35 ở bãi đỗ xe nhà nghỉ Phúc Thái Lợi thu giữ 1,6357 gam Methamphetamine, Q khai nhận số ma túy trên vừa để sử dụng và vừa để bán cho những người nghiện có nhu cầu, nhưng chưa kịp thực hiện thì đã bị phát hiện thu giữ.

[3] Bị cáo Q là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời và sử dụng.

[4] Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo Q là nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi. Do đó phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn và tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] *Về nhân thân:* Bị cáo có 02 tiền sự, trong đó có 01 tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác chưa được xóa thể hiện các bị cáo có nhân thân xấu, không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có ông

nội là liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ, được Hội đồng Cố vấn Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa Miền Nam Việt Nam tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng 3 là các tỉnh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- *Về xử lý vật chứng*:

[11] 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[12] Đối với 500.000 đồng thu giữ của bị cáo là số tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- *Về vấn đề khác*:

[13] Đối với Lưu Đình D có hành vi tàng trữ trái phép 0,0228 gam Methamphetamine, do khối lượng chất ma túy chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, nhân thân D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như về các tội sản xuất, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt trái phép chất ma túy nên Công an quận Đồ Sơn xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[14] Đối với Đinh Xuân T là người chứng kiến việc làm giữa Dương và Q nhưng không biết việc đó là liên quan đến ma túy nên Công an quận Đồ Sơn không xử lý là có căn cứ.

[15] Đối với Nguyễn Văn Th là người lái xe ô tô chở Q từ huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương đến Đồ Sơn nhưng không biết việc Q cất giấu ma túy trong xe ô tô nên Công an quận không xử lý là có căn cứ.

[16] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Q, Cơ quan Điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào điều tra rõ sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[17] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[18] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trịnh Viết Q 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28-6-2018.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định số 337/2018/PC54; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng thu giữ của bị cáo Q.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09-11-2018 và Biên lai thu tiền số: AA/2010/6215 ngày 09-11-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Q phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng